

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-4-2023.
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Vũ Hoà;
- Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

Thư ký phiên tòa: Bà Ba Thị Thanh Huyền là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Công Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 12/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2023 về Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Ngọc T, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp LT, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Bị đơn: Anh Huỳnh Minh H, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp LT, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 01 năm 2023, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn Chị Bùi Thị Ngọc T trình bày:

Chị và Anh Huỳnh Minh H chung sống như vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, chung sống với nhau từ năm 2009, đến năm 2010 mới đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Sau khi kết hôn chị và anh H chung sống hạnh phúc cho đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn anh H không có trách nhiệm với gia đình, thường xuyên chơi cờ bạc, chị đã cố gắng nhường nhịn và khuyên anh H thay đổi vợ chồng cùng nuôi con, nhưng anh H không thay đổi dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm trong công việc và cuộc sống hàng ngày, từ đó hôn nhân không còn hạnh phúc. Vợ chồng

không còn tình cảm, không thể hàn gắn được nên chị yêu cầu được ly hôn với Anh Huỳnh Minh H.

Vợ chồng chị chung sống có 02 con chung:

+ Huỳnh Thị Trà G, sinh ngày 09-6-2010;

+ Huỳnh Trà M, sinh ngày 24-7-2015.

Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi các con chung, yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn Anh Huỳnh Minh H trình bày:*

Anh xác nhận về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung như chị T trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do anh chơi cờ bạc như chị T trình bày nhưng anh đã bán hết gà và sẽ khắc phục không chơi đá gà nữa. Mâu thuẫn mới phát sinh do không thống nhất việc xây nhà, nên vợ chồng sống ly thân từ mùng 07 tết năm 2023 cho đến nay. Anh còn thương vợ nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Như chị T trình bày là đúng, nếu ly hôn anh đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.*

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn, những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

2. Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Bùi Thị Ngọc T đối với Anh Huỳnh Minh H.

Về con chung: Giao 02 cháu Huỳnh Thị Trà G, sinh ngày 09-6-2010 và Huỳnh Trà M, sinh ngày 24-7-2015 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng số tiền 2.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có tranh chấp, không đặt ra giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị Ngọc T phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, nghe đương sự trình bày và hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:

Chị Bùi Thị Ngọc T yêu cầu ly hôn với Anh Huỳnh Minh H. Anh H có địa chỉ đang cư trú tại: Ấp LT, xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Bùi Thị Ngọc T và Anh Huỳnh Minh H qua một thời gian tìm hiểu thì tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, Huyện D, tỉnh Tây Ninh vào ngày 05 tháng 6 năm 2010. Hôn nhân giữa chị T và anh H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị T trình bày chị và anh H chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng chung sống không hoà hợp, bất đồng quan điểm trong công việc và cuộc sống hàng ngày, chị cố gắng nhường nhịn để vợ chồng sống hạnh phúc nhưng cuộc sống ngày càng mâu thuẫn nhiều hơn. Hôn nhân không hạnh phúc nên chị và anh H đã ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay. Anh H trình bày xác nhận thời gian chung sống và đăng ký kết hôn, con chung như chị T trình bày là đúng. Anh không đồng ý ly hôn với chị T và đưa ra giải pháp sẽ khắc phục mâu thuẫn với chị T. Nhưng trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay, chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, hiện nay anh H và chị T vẫn sống ly thân. Xét thấy tình trạng hôn nhân của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị T và anh H có 02 con chung tên Huỳnh Thị Trà G, sinh ngày 09-6-2010 và Huỳnh Trà M, sinh ngày 24-7-2015. Anh H thống nhất nếu ly hôn đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng. Nên giao con chung cho chị T nuôi dưỡng là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị T và anh H thống nhất không yêu cầu Tòa án tài sản chung và nợ chung. Do đó, Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu 300.000 đồng theo Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Bùi Thị Ngọc T đối với Anh Huỳnh Minh H. Chị Bùi Thị Ngọc T được ly hôn đối với Anh Huỳnh Minh H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Huỳnh Thị Trà G, sinh ngày 09-6-2010 và Huỳnh Trà M, sinh ngày 24-7-2015 cho Chị Bùi Thị Ngọc T trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận anh H cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng là 2.000.000 đồng, thực hiện từ tháng 5 năm 2023 cho đến khi con thành niên có khả năng tự lao động.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí:

Chị Bùi Thị Ngọc T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị T đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012989 ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Huỳnh Minh H phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Chị T, anh H được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Lộc Ninh;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Phan Thị Mai Dung